

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày 27-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Triệu Thị Máy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tôn Tiến Tùng;

Bà Lương Thị Phương.

- Thư ký phiên toà: Bà Lăng Thị Em - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Thu Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 122/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Hà Văn H; tên gọi khác: Không, sinh ngày 10 tháng 7 năm 1988, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Hải N (Hà Hái N) và bà Luân Thị Ng; chưa có vợ, con; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ ngày 30/9/2021, tạm giam ngày 06/10/2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lương Thị Hương Lan, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nông Văn K, sinh năm 1988. Vắng mặt.

2. Anh Lương Văn L, sinh năm 1998. Vắng mặt.

3. Anh Lương Văn C, sinh năm 1987. Vắng mặt.

4. Anh Lương Văn P, sinh năm 1983. Vắng mặt.

Cùng trú tại: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

- *Người chứng kiến*: Anh Lương Văn N, sinh năm 1988. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 30/9/2021, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Đoàn Biên phòng N đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện nhiều người đang tụ tập tại lán của anh Lương Văn P có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đến kiểm tra phát hiện 05 người, tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người thứ nhất khai họ tên Nông Văn K và khai nhận vừa mua với Hà Văn H 01 gói ma túy với giá 80.000 (tám mươi nghìn) đồng, còn nợ 20.000 (hai mươi nghìn) đồng, số ma túy mua được đã sử dụng hết, bằng hình thức chích, qua kiểm tra phát hiện trong túi quần đang mặc trên người có 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; người thứ hai khai là Lương Văn L và khai nhận vừa mua với Hà Văn H 01 gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng đã sử dụng hết, qua kiểm tra phát hiện trong túi quần đang mặc trên người có 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; người thứ ba khai là Lương Văn C và khai nhận vừa mua với Hà Văn H 01 gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng đã sử dụng hết, qua kiểm tra phát hiện trong túi quần đang mặc trên người có 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; người thứ tư khai là Lương Văn P và khai nhận lán này là của nhà P, tuy nhiên P không biết Hà Văn H mua bán ma túy với những người trên, ngày 30/9/2021 P rủ Hà Văn H đến ăn cháo rần; người còn lại khai là Hà Văn H, qua kiểm tra tổ công tác phát hiện dưới chiếu chỗ Hà Văn H đang đứng có 01 ví da màu đen, bên trong có 01 căn cước công dân mang tên Hà Văn H và 01 túi nilon màu trắng, trong có 11 gói giấy màu trắng kẻ ô ly, trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine, 01 túi nilon màu trắng chứa cục, chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroine, 01 túi nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroine, mục đích mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã đưa Hà Văn H và những người có liên quan cùng tang vật về trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 10 giờ 35 phút ngày 30/9/2021.

Tài liệu, đồ vật thu giữ, tạm giữ của Hà Văn H gồm: 01 túi nilon màu trắng chứa cục, chất bột màu trắng; 01 túi nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng; 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 11 gói giấy màu trắng có dòng kẻ ô ly, trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột màu trắng, tất cả được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín ký hiệu bằng chữ viết tay “QT Hà Văn H”; 01 ví giả da màu đen, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Hà Văn H, số tiền 180.000 (một trăm tám mươi nghìn) đồng; tạm giữ của Lương Văn P gồm: 01 kéo sắt dài

20cm có cán bằng nhựa màu vàng, 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ô ly có kích thước (23 x 30)cm, 04 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ô ly có kích thước (02 x 02)cm; tạm giữ của Nông Văn K, Lương Văn C, Lương Văn L mỗi người 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, khám xét tại chỗ ở của Hà Văn H tại thôn N, xã T, huyện V. Qua khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Bản kết luận giám định số 323/KL-PC09 ngày 02/10/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất cục, bột màu trắng có trong 01 túi nilon gửi giám định là chất ma túy Heroine có khối lượng 2,056 gam (đã trừ bì); chất bột màu trắng có trong 01 túi nilon gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,352 gam (đã trừ bì); chất bột màu trắng có trong 11 gói giấy gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,322 gam (đã trừ bì).

Tại bản kết luận giám định số 441/KLGD-PC09 ngày 12/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ tiền Việt Nam 180.000 (một trăm tám mươi nghìn) đồng gửi giám định đều là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 29/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hà Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Hà Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, như cáo trạng đã nêu. Bị cáo thấy việc làm của mình là sai vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, Điều 50, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại mẫu vật sau giám định và 01 ví giả da màu đen, 01 kéo sắt, 01 mảnh giấy màu trắng có kích thước (23 x 30)cm, 04 mảnh giấy màu trắng có kích thước (02 x 02) cm; 03 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; trả lại cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân mang tên Hà Văn H; tịch thu sung ngân sách Nhà nước 180.000 (một trăm tám mươi nghìn) đồng.

Người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa, nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, tuy nhiên bị cáo sinh sống ở xã vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế, sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố để bị cáo có Huân chương kháng chiến. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề

ngiht xử phạt bị cáo mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, bị cáo không có tài sản gì, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung, về vật chứng đề nghị trả cho bị cáo 01 ví da màu đen.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Kiểm sát viên có ý kiến tranh luận với người bào chữa là bị cáo sinh sống ở xã có điều kiện kinh xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo trình độ văn hóa lớp 5 có đủ khả năng nhận pháp luật, mức án Viện kiểm sát đưa ra phù hợp với quy định của pháp luật, đối với 01 ví da bị cáo đã dùng cất ma túy, đề nghị Hội xét xử xem xét xử lý theo quy định của pháp luật. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Người bào chữa cho bị cáo đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Ngày 30/9/2021 anh Nông Văn K, anh Lương Văn C cùng lúc đến mua ma túy, bị cáo bán ma túy cho Nông Văn K 01 gói với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng, nhưng K trả trước 80.000 (tám mươi nghìn) đồng, nợ 20.000 (hai mươi nghìn) đồng, bán cho Lương Văn C 01 gói ma túy giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng, nhưng chưa có tiền, nên mua nợ 100.000 (một trăm nghìn) đồng, Hà Văn H đồng ý và nhận lấy 80.000 (tám mươi nghìn) đồng từ Nông Văn K, sau đó đưa cho K và C mỗi người 01 gói ma túy, K và C lấy ma túy đem ra ngoài lán để sử dụng. Lúc này có Lương Văn L đến hỏi mua ma túy, Hà Văn H đã bán cho Lương Văn L 01 gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng, sau đó L mang gói ma túy vừa mua được ra ngoài lán sử dụng hết. Khoảng 10 giờ ngày 30/9/2021, thì bị tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Đoàn Biên phòng N đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện tại lán của Lương Văn P có nhiều người tụ tập, tổ công tác đã đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ của Hà Văn H 01 túi nilon màu trắng chứa cục, chất bột màu trắng; 01 túi nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng; 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 11 gói giấy màu trắng có dòng kẻ ô ly, trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột màu

trắng. Qua giám định chất cục, bột màu trắng có trong 01 túi nilon gửi giám định là chất ma túy Heroine. Hành vi phạm tội bị cáo có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hà Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định của Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Hà Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Do vì háms lợi nên bị cáo đã cố ý thực hiện.

[4] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tại địa phương và xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tiếp tay làm lan truyền tệ nạn nghiện hút ma túy, gây nguy hại rất lớn cho xã hội về nhiều mặt, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo bị nhân dân lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa giáo dục chung. Tuy vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét đánh giá về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng: không có. Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo thành khẩn khai báo, bố bị cáo là ông Hà Hái N có huân chương kháng chiến, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không đứng tên tài sản gì (thể hiện tại kết quả xác minh). Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Ý kiến Kiểm sát viên, đề nghị mức án đối với bị cáo, xử lý vật chứng của vụ án, phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Ý kiến người bào chữa tại phiên tòa, đề nghị xử phạt bị cáo mức án 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, là bị cáo sinh sống ở xã có điều kiện kinh xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế, đề nghị mức án đối với bị cáo cũng phù hợp, Hội đồng xét xử sẽ xem xét và quyết định.

[9] Đối với người đàn ông tên H khoảng 50 tuổi bán ma túy cho bị cáo tại khu vực cổng Chùa T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Do bị cáo không biết họ địa chỉ cụ thể, nên cơ quan điều tra không tiến hành xác minh làm rõ được người đàn ông trên.

[10] Đối với anh Nông Văn K, anh Lương Văn C, anh Lương Văn L, là người nghiện đã được mua ma túy với bị cáo, sử dụng trái phép. Anh Nông Văn

K, anh Lương Văn C, anh Lương Văn L, đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng ma túy trái phép. Quá trình điều tra Nông Văn K, anh Lương Văn C, anh Lương Văn L xin vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử vẫn xét xử vắng mặt theo quy định Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Đối với anh Lương Văn P là người rủ Hà Văn H vào nhà ăn cháo răn, Hà Văn H lấy kéo và giấy tại lán của P để chia ma túy nhưng không biết Hà Văn H mua bán ma túy. Cơ quan điều tra thu giữ kéo và giấy, anh P không có yêu cầu trả lại, xin vắng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử vẫn xét xử vắng mặt theo quy định Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Về vật chứng của vụ án Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với số ma túy hoàn lại mẫu vật sau giám định niêm phong trong 01 phong bì ghi chữ “QT Hà Văn H” cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại các phần giáp lai mới. Bên trong có 03 túi ni-lông (cũ) đựng tổng cộng 2,374 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói cũ, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 04 mảnh giấy màu trắng kẻ ô ly kích thước 02cm x 02cm; 01 mảnh giấy màu trắng kẻ ô ly kích thước 23cm x 30cm; 01 kéo sắt dài khoảng 20cm cán bằng nhựa màu vàng cam; 01 ví da màu đen; 03 bơm kim tiêm đã qua sử dụng, thu giữ của Nông Văn K, Lương Văn C; Lương Văn L, là vật liên quan đến việc phạm tội và không có giá trị, tịch thu tiêu hủy; đối với 01 căn cước công dân mang tên Hà Văn H, là giấy tờ tùy thân, nên trả cho bị cáo; đối với số tiền 180.000 (một trăm tám mươi nghìn) đồng, là tiền do bị cáo bán ma túy có, tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[13] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Văn H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 9 năm 2021.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, tiêu hủy gồm: Số ma túy hoàn lại mẫu vật sau giám định niêm phong trong 01 phong bì ghi chữ “QT Hà Văn H” cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại các phần giáp lai mới. Bên trong có 03 túi ni-lông (cũ) đựng tổng cộng 2,374 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói cũ; 04 mảnh giấy màu trắng kẻ ô ly kích thước 02cm x 02cm; 01 mảnh giấy màu trắng kẻ ô ly kích thước 23cm x 30cm; 01 kéo sắt dài khoảng 20cm cán bằng nhựa màu vàng cam; 01 ví da màu đen; 03 bơm kim tiêm (đều đã qua sử dụng).

3.2. Trả lại cho bị cáo Hà Văn H: 01 thẻ căn cước công dân mang tên Hà Văn H.

3.3. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 180.000 (một trăm tám mươi nghìn) đồng, niêm phong trong một phong bì ký hiệu “Tiền Hà Văn H”.

(Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/01/2022).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hà Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CQ điều tra Công an huyện Văn Lãng;
- Nhà tạm giữ Công an h. Văn Lãng;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Người có quyền lợi, NV liên quan đến vụ án;
- Chi cục THADS h. Văn Lãng, t. Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VP- hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Triệu Thị Máy